BÀI ÔN TẬP TOÁN

Câu 1 (1 điểm): Khoanh vào chữ cái đặt trước kết quả đúng:

a) Số "mười hai" được viết là:

A. 21 B. 2 C. 12 D. 10

b) Trong các số 83, 19, 50, 3 số bé nhất là số:

A. 83 B. 19 C. 50 D. 3

Câu 2 (1 điểm): Viết số còn thiếu vào chỗ chấm:

a) Số ... là số lớn nhất có hai chữ số.

b) Số ... là số tròn chục bé nhất có hai chữ số.

Câu 3 (1 điểm): Đúng ghi Đ, sai ghi S vào ô trống:

22 + 11 = 44 ☐ 35 – 12 = 23 ☐

88 – 16 = 73 ☐ 40 + 10 = 50 ☐

Câu 4: Sắp xếp các số 27, 53, 61, 1 theo thứ tự từ bé đến lớn là dãy?

A. 27, 53, 63, 1 B. 63, 53, 27, 1

C. 1, 27, 53, 63 D. 1, 53, 27, 63

Câu 5: Đặt tính rồi tính:

15 + 43	32 + 7	96 – 6	80 – 50
.....	.....	.....	.....
.....	.....	.....	.....
.....	.....	.....	.....

Câu 6: Tính

58 – 13 – 2 = ... 98 – 54 – 2 = ... 87 – 2 – 43 = ...

46 – 21 – 4 = ... 69 – 35 – 3 = ... 89 – 7 – 62 = ...

LIVEWORKSHEETS

Câu 7: Nối phép tính với kết quả đúng

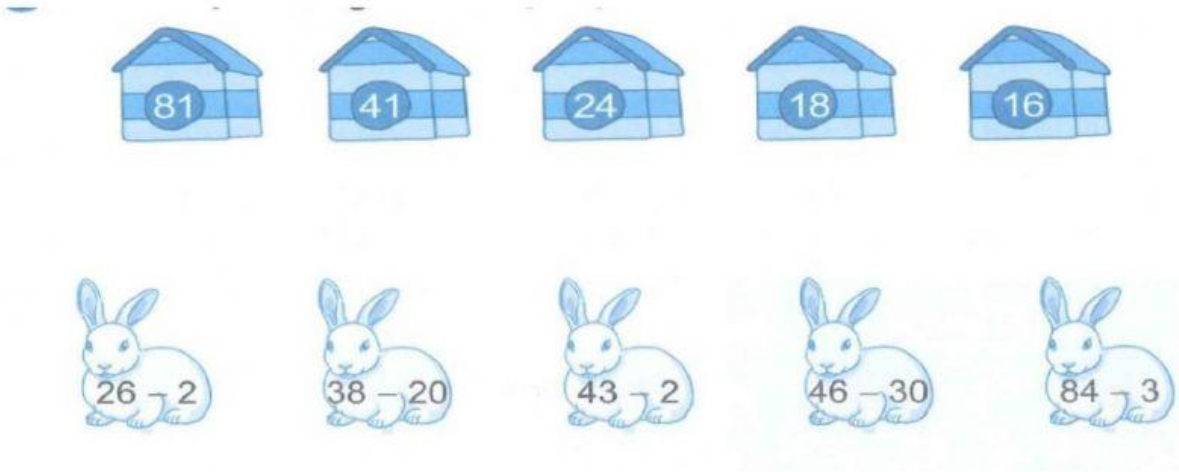

8 Tuấn có 69 viên bi, Tuấn cho bạn 24 viên bi. Hỏi Tuấn còn lại bao nhiêu viên bi?

Phép tính: ☐ ○ ☐ = ☐

Trả lời: Tuấn còn lại ☐ viên bi.

LIVEWORKSHEETS

LIVEWORKSHEETS